TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TINH NINH BINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIẾT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42 / 2023/ HSST
Ngày: 16/ 8/ 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Nhật Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phùng Thị Hằng - Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện Y và bà Đinh Thị Ngọc Lan - Phó bí thư huyện đoàn Y.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Kim Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST- HS ngày 12 tháng 7 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/ QĐXXST- HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: Phạm Thị B, sinh năm 1985; nơi sinh tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn X, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Vũ Thị D; có chồng: Anh Phạm Văn C và có 01 con sinh năm 2008.

Tiền án; tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 03/5/2023 Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 67/QĐ-XPHC, phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn " Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- Bị hại: Cháu Bùi Trà M; sinh ngày 12 tháng 12 năm 2009; trú tại: Phố N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Bùi Trà M: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1966; trú tại: Phố N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- **Người làm chứng**: Ông Phạm Văn C, ông Phạm Văn V; có mặt. Ông Nguyễn Văn T, ông Bùi Văn H, chị Trần Thị B; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 17/02/2023, Phạm Thị B, sinh năm 1985, trú tại thôn X, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình điều khiển xe đạp điện đi từ nhà đến Công ty TNHH sản xuất giày CHUNG JYE Ninh Bình ở xã K, huyện Y để làm việc. Khi đến khu vực xã K, huyện Y thì xe bị hết điện nên B gửi nhờ xe rồi tiếp tục đi bộ. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực cổng phụ trường THCS Y, B nhìn thấy chiếc xe đạp điện nhãn hiệu S600 Galaxy, loại M113S của cháu Bùi Trà M, sinh ngày 12/12/2009 trú tại phố N, thị trấn Y, huyện Y là học sinh của trường THCS thị trấn Y (xe thuộc sở hữu của bà Đỗ Thị T, sinh năm 1966, trú tại phố N, thị trấn Y, huyện Y là mẹ của cháu M) đang dựng ở bãi đất trống đối diện cổng trường thuộc phố 2, thị trấn Y, huyện Y không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên mang về sử dụng. B đi đến gần, dắt bộ chiếc xe đạp điện đi về hướng huyện Y. B đến quán sửa xe của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 ở xóm Mới, xã K, huyện Y thay ổ khóa mới cho xe hết 120.000 đồng. Sau đó B mang xe đến ngôi nhà hoang ở thôn Yên T, xã K, huyện Y cất giấu, rồi đi bộ về nhà.

Đến ngày 22/02/2023 bà Đỗ Thị T đã trình báo cơ quan Công an. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Y triệu tập Phạm Thị B lên làm việc, B khai nhận hành vi lấy trộm xe đạp điện của bà T và tự nguyện giao nộp: 01 xe đạp điện nhãn hiệu S600 Galaxy, loại M113S và bộ quần áo mà B mặc khi đi trộm cắp.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Y đã rà soát, thu được 01 tệp tin video từ camera nhà anh Đinh Văn D gần khu vực hiện trường có liên quan đến nội dung vụ án, trích xuất ra 01 USB gửi trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 274/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:*"Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01(một) tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định".*

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09/KLĐG ngày 24/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Y kết luận: "*Giá trị thiệt hại của xe đạp điện nhãn hiệu S600 Galaxy, loại M113S, màu sơn đỏ - đen, số khung HDD48V220200058, số máy T60, xe có giỏ phía trước, đã cũ qua sử dụng tại thời điểm ngày 17/02/2023 là: 4.100.000 đồng (Bốn triệu một trăm nghìn đồng)".*

Về vật chứng và tài sản thu giữ:

Đối với 01 xe đạp điện nhãn hiệu S600 Galaxy (xe đã bị thay ổ khóa) kèm theo 02 chiếc chìa khóa (đều là chìa khóa của xe) là tài sản của bà Đỗ Thị T, ngày 17/02/2023 bà T cho cháu Bùi Trà M mượn để đi học. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Y đã trả lại chiếc xe trên cho bà T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 áo phao; 01 quần vải màu đen; 01 mũ vải; 01 khẩu trang màu trắng là trang phục mà B mặc khi đi trộm cắp, được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Y để giải quyết theo vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại chiếc xe đạp điện bị mất, cháu Bùi Trà M và bà Phạm Thị T không có yêu cầu, đề nghị gì.

Quá trình điều tra, Phạm Thị B đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSYK ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Thị B, ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Thị B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thị B với mức án từ 6 tháng đến 9 tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án; khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt, để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Phạm Thị B cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và đại diện của bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản thu giữ: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phao; 01 quần vải màu đen; 01 mũ vải; 01 khẩu trang màu trắng là trang phục mà B mặc khi đi trộm cắp, là tài sản cá nhân do không có nhu cầu nhận lại.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ và bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 08 giờ ngày 17/02/2023, khi B đi đến khu vực cổng trường THCS Y, B nhìn thấy chiếc xe đạp điện nhãn hiệu S600 Galaxy của cháu M là học sinh của trường THCS thị trấn Y, đang dựng ở bãi đất trống và không có người trông coi nên B nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. B đến dắt bộ chiếc xe đạp điện và đi sang huyện Y. B đến quán sửa xe của ông T, ở xã K, huyện Y để thay ổ khóa mới cho xe. Sau đó B mang xe đến ngôi nhà hoang ở thôn Y, xã K, huyện Y cất giấu, rồi đi bộ về nhà. Ngày 22/02/2023 bà T là mẹ cháu M đã trình báo cơ quan Công an. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, B khai nhận đã lấy trộm chiếc xe đạp điện của cháu M và tự nguyện giao nộp: 01 xe đạp điện nhãn hiệu S600 Galaxy và bộ quần áo mặc khi đi trộm cắp.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã rà soát, thu được 01 tệp tin video từ camera nhà anh D gần khu vực hiện trường vụ án, trích xuất ra 01 USB gửi trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 274/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:"Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01(một) tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định".

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09/KLĐG ngày 24/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Y kết luận: "Giá trị thiệt hại của xe đạp điện nhãn hiệu S600 Galaxy, loại M113S, màu sơn đỏ - đen, số khung HDD48V220200058, số máy T60, xe có giỏ phía trước, đã cũ qua sử dụng tại thời điểm ngày 17/02/2023 là: 4.100.000 đồng (Bốn triệu một trăm nghìn đồng)".

Nội dung Điều 173 tội trộm cắp tài sản của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo B đã lén lút để chiếm đoạt chiếc xe đạp điện có giá trị 4.100.000 đồng là xe của bà T mua để cho cháu M đi học nên hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn huyện Y. Bị cáo B là người đã trưởng thành có đủ năng lực, nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải

xử lý nghiêm trước pháp luật, để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do vậy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà sửa chữa sai phạm của bản thân để trở thành người công dân tốt cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện của bị cáo thấy rằng gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Đối với 01 xe đạp điện nhãn hiệu S600 Galaxy (xe đã bị thay ổ khóa) kèm theo 02 chiếc chìa khóa (đều là chìa khóa của xe) là tài sản của bà Đỗ Thị T, bà T cho cháu M mượn xe để đi học. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại chiếc xe trên cho bà T là phù hợp với pháp luật.

Đối với 01 áo phao; 01 quần vải màu đen; 01 mũ vải; 01 khẩu trang màu trắng là tài sản cá nhân của bị cáo B mặc khi đi trộm cắp, nay bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đại diện bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, nay không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo B là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. **Tuyên bố**: Bị cáo Phạm Thị B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Phạm Thị B 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ; thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Khấu trừ một phần thu nhập là 5% của bị cáo Phạm Thị B trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Phạm Thị B cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. **Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ**:

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo phao có kích thước (70x55)cm, màu đen, phần đầu hai cánh tay và miệng hai túi áo có họa tiết kẻ caro; 01 quần vải màu đen có kích thước (73x40)cm; 01 mũ vải có kích thước (36x60)cm, mũ có nền trắng trang trí hoa văn màu nâu - đen; 01 khẩu trang màu trắng có kích thước (17x9,5)cm, ở viền có chữ "ITALY", hai đầu mũ có gắn dây chun màu trắng hình vòng cung; đều đã cũ qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo B mặc khi đi trộm cắp, nay bị cáo không có nhu cầu nhận lại.

Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2023 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thị B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; bị hại, Đại DHP bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Nhật Trung.